

Hung Yên, ngày      tháng      năm 2019

Số:      /2019/QĐ-TT

### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Cam Hưng Yên” (NHCN) cho sản phẩm cam của tỉnh Hưng Yên”**

#### **TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ THỐNG KẾ KHCN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/06/2013;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ ngày 19/06/2009.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Cam Hưng Yên” cho sản phẩm cam của tỉnh Hưng Yên”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu chứng nhận cam Hưng Yên cho sản phẩm cam của tỉnh Hưng Yên.

**Điều 3.** Văn phòng Trung tâm; Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### **Nơi nhận:**

- Lãnh đạo sở KH&CN; (để b/c)
- Cục SHTT
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trường Long**

## **QUY CHẾ**

### **Quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Cam Hưng Yên” (NHCN) cho sản phẩm cam của tỉnh Hưng Yên”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 211/2019/QĐ-TT, ngày 03 tháng 06 năm 2019 của Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thống kê KHCN tỉnh Hưng Yên)*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Mục tiêu của Quy chế**

Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Cam Hưng Yên” cho sản phẩm cam của tỉnh Hưng Yên” (sau đây gọi tắt là "Quy chế") nhằm:

1. Thống nhất điều chỉnh hoạt động quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Cam Hưng Yên", góp phần đảm bảo chất lượng, duy trì danh tiếng sản phẩm, phát triển nhãn hiệu chứng nhận "Cam Hưng Yên" thành thương hiệu mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong việc phát triển sản xuất, kinh doanh sản phẩm này một cách bền vững và hiệu quả.

2. Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ chức chứng nhận; quyền, nghĩa vụ của người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến nhãn hiệu chứng nhận "Cam Hưng Yên".

### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Hoạt động cấp quyền sử dụng, quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Cam Hưng Yên” cho sản phẩm cam của tỉnh Hưng Yên”.

2. Đối tượng áp dụng: Tổ chức chứng nhận; tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Cam Hưng Yên” và các tổ chức, cá nhân liên quan.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Nhãn hiệu chứng nhận” (NHCN): là NHCN “Cam Hưng Yên” dùng cho sản phẩm cam mang thương hiệu Hưng Yên (mẫu nhãn hiệu tại Phụ lục I kèm theo quy chế). Nhãn hiệu được Nhà nước bảo hộ trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

2. “Tổ chức chứng nhận” là Trung tâm Thông tin và Thống kê KHCN- Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên.

3. “Người sử dụng” là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trồng, sản xuất, kinh doanh cam được Tổ chức chứng nhận cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN "Cam Hưng Yên".

4. “Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận” (sau đây gọi tắt là "Giấy chứng nhận") là văn bản ghi nhận quyền sử dụng hợp pháp NHCN do Tổ chức chứng nhận cấp cho Người sử dụng.

### **Điều 4. Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận**

Chủ sở hữu NHCN “Cam Hưng Yên” là Trung tâm Thông tin và Thống kê KHCN tỉnh Hưng Yên.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận**

1. Về chủ thể: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đáp ứng các điều kiện sau đây được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận "Cam Hưng Yên":

a) Đáp ứng yêu cầu của các quy định hiện hành về sản xuất và kinh doanh sản phẩm cam.

b) Có cơ sở sản xuất, sơ chế sản phẩm liên quan đến cam nằm trên địa bàn Hưng Yên thuộc bản đồ vùng sản xuất sản phẩm mang NHCN "Cam Hưng Yên" đăng ký với Cục Sở hữu trí tuệ.

c) Có hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN theo mẫu quy định.

2. Về sản phẩm: Sản phẩm cam mang NHCN "Cam Hưng Yên" thành phẩm có đặc tính cảm quan và tiêu chí chất lượng nêu tại Phụ lục II kèm theo Quy chế này.

#### **Điều 6. Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Sử dụng NHCN là việc thực hiện các hành vi sau đây:

1. Gắn, in chìm, in nổi NHCN lên bao bì hàng hoá, phương tiện kinh doanh, phương tiện dịch vụ, giấy tờ giao dịch phục vụ hoạt động kinh doanh sản phẩm mang NHCN.

2. Lưu thông, quảng cáo NHCN và sản phẩm mang NHCN theo quy định của pháp luật.

3. Xuất khẩu sản phẩm mang NHCN.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ chức chứng nhận**

1. Tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Quy chế, Quy trình liên quan đến quản lý và sử dụng NHCN.

2. Cấp Giấy chứng nhận cho Người sử dụng khi có yêu cầu; quản lý nguồn gốc, tính chất, chất lượng đặc trưng của sản phẩm mang NHCN.

3. Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển sản phẩm lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Kiểm tra, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý những hành vi vi phạm quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với NHCN.

5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người sử dụng NHCN; tạo điều kiện để Người sử dụng NHCN chia sẻ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm và cơ hội đầu tư, nhằm bảo vệ và phát huy danh tiếng của sản phẩm, từng bước nâng cao thu nhập cho người sử dụng NHCN.

#### **Điều 8. Quyền của Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Được gắn NHCN lên bao bì cùng với nhãn hiệu riêng của mình để phân biệt sản phẩm của mình với sản phẩm của người khác.

2. Được quyền đưa sản phẩm gắn NHCN ra thị trường phù hợp với quy định hiện hành về lưu thông, phân phối và kinh doanh sản phẩm liên quan đến cam...

3. Khiếu nại, yêu cầu Tổ chức chứng nhận hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết khiếu nại khi có tranh chấp hoặc phát hiện hành vi vi phạm lợi ích của Người sử dụng NHCN.

4. Tiếp thị, xây dựng và phát triển thương hiệu “Cam Hưng Yên” bằng các hình thức khác nhau phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Tham gia các lớp hướng dẫn, tập huấn kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ về trồng, sản xuất, kinh doanh "cam"; được Tổ chức chứng nhận cung cấp các thông tin liên quan về sản phẩm.

### **Điều 9. Nghĩa vụ của Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Đảm bảo nguồn gốc, tiêu chí đặc trưng của sản phẩm theo quy định tại Quy chế này.

2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về sản xuất và kinh doanh sản phẩm cam, Quy chế quản lý và sử dụng NHCN “Cam Hưng Yên” và các quy định khác liên quan đến quản lý và sử dụng NHCN.

3. Không được chuyển giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN cho người khác dưới bất kỳ hình thức nào.

### **Điều 10. Giấy chứng nhận và quy trình xem xét, cấp Giấy chứng nhận**

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng NHCN phải có đơn đề nghị (theo mẫu quy định) với Tổ chức chứng nhận.

2. Chi tiết về trình tự, thủ tục, thời hạn cấp, sửa đổi, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận được quy định cụ thể tại Quy chế cấp và trao quyền sử dụng NHCN.

3. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận không quá 5 năm kể từ ngày cấp và không vượt quá thời hạn bảo hộ của NHCN “Cam Hưng Yên” theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ.

## **Chương III**

### **KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

### **Điều 11. Kiểm tra, kiểm soát sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Việc kiểm tra, kiểm soát do chủ sở hữu nhãn hiệu tiến hành nhằm đảm bảo nguồn gốc, tính chất, chất lượng đặc trưng của sản phẩm "cam"; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người tiêu dùng.

Nội dung kiểm tra, kiểm soát:

1. Kiểm tra, kiểm soát về nguồn gốc sản phẩm nhằm đảm bảo sản phẩm cam được sản xuất, sơ chế trong vùng sản xuất theo bản đồ đã xác định và được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ.

2. Kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy trình kỹ thuật sản xuất, sơ chế "cam".

3. Kiểm tra, kiểm soát việc bảo đảm những tiêu chí chứng nhận của "cam" mang NHCN "Cam Hưng Yên".

### **Điều 12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm**

1. Đối với đặc tính cảm quan: xác định bằng phương pháp thông qua thị giác, vị giác, khứu giác và so sánh với những đặc tính đã được xác định tại Bộ tiêu chí sản phẩm mang NHCN.

2. Đối với các đặc tính hóa sinh: xác định bằng phương pháp phân tích tại các cơ quan chuyên môn có đủ điều kiện và so sánh kết quả kiểm nghiệm với Bộ tiêu chí sản phẩm mang NHCN do Tổ chức chứng nhận ban hành.

3. Trong trường hợp có nghi ngờ về chất lượng sản phẩm, hoặc có tranh chấp liên quan tới chất lượng sản phẩm xảy ra: Tổ chức chứng nhận sẽ xác định bằng cách thực hiện đầy đủ cả đánh giá cảm quan và phân tích hóa sinh nêu tại khoản 1 và 2 Điều này. Các trường hợp còn lại (trừ trường hợp kiểm tra để cấp Giấy chứng nhận lần đầu) chỉ tiến hành đánh giá cảm quan và căn cứ trên kết quả công bố của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, sơ chế, sơ chế sản phẩm cam.

### **Điều 13. Kinh phí cấp quyền và sử dụng NHCN**

1. Tổ chức chứng nhận được thu loại phí sau:

- a) Kinh phí sử dụng NHCN.
- b) Kinh phí phục vụ việc kiểm nghiệm sản phẩm để cấp Giấy chứng nhận.
- c) Kinh phí kiểm tra, kiểm nghiệm chất lượng khi có nghi vấn, tranh chấp về chất lượng sản phẩm.

2. Định mức kinh phí nêu tại khoản 1 Điều này do Tổ chức chứng nhận xây dựng và công bố theo quy định của Nhà nước và của địa phương.

### **Điều 14. Hành vi vi phạm**

Những hành vi sau đây được coi là hành vi vi phạm Quy chế quản lý và sử dụng NHCN "Cam Hưng Yên":

1. Sản phẩm có ít nhất một tiêu chí không đạt yêu cầu theo quy định về tiêu chí sản phẩm mang NHCN do Tổ chức chứng nhận nêu tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

2. Sử dụng NHCN "Cam Hưng Yên" nhưng chưa được chủ sở hữu cấp Giấy chứng nhận.

3. Thêm hoặc bớt các yếu tố trên nhãn hiệu làm sai lệch NHCN nêu tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

4. Giới thiệu, quảng bá sai sự thật về NHCN.

5. Chuyển nhượng, chuyển giao Giấy chứng nhận cho người khác.

6. Làm giả Giấy chứng nhận.

### **Điều 15. Nguyên tắc, chế tài xử lý vi phạm**

1. Mọi hành vi vi phạm Quy chế này và Pháp luật về sở hữu trí tuệ đều phải được xử lý nghiêm khắc, kịp thời.

2. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, người vi phạm có thể bị xử lý bằng một trong các hình thức sau:

- a) Khiển trách;
- b) Cảnh cáo;
- c) Đình chỉ có thời hạn (từ 6 tháng đến 24 tháng) hoặc tước vĩnh viễn quyền sử dụng NHCN;
- d) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 16. Giải quyết khiếu nại, tố cáo**

1. Tổ chức chứng nhận có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo của người sử dụng NHCN hoặc các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan đến NHCN.

2. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến NHCN thực hiện theo quy định của Pháp luật về khiếu nại, tố cáo và quy định về xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 17. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thống kê KHCN giao văn phòng thực hiện chức năng thường trực của tổ chức chứng nhận NHCN "Cam Hung Yên" cho sản phẩm cam.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

#### **Điều 18. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành theo Quyết định ban hành./.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trường Long**

**PHỤ LỤC I**  
**MẪU NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 211/2019/QĐ-TT ngày 03/06/2019 của  
Trung tâm Thông tin và Thống kê KHCN, tỉnh Hưng Yên)*

**PHỤ LỤC II**  
**TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM MANG**  
**NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN "CAM HƯNG YÊN" CHO SẢN PHẨM**  
**CAM CỦA TỈNH HƯNG YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 211/2019/QĐ-TT ngày 03/06/2019 của Trung tâm Thông tin và Thống kê KHCN, tỉnh Hưng Yên)*

**1. Tiêu chí cảm quan**

STT	Tên chỉ tiêu	Cam V	Cam đường canh
1	Màu sắc vỏ	Vàng, vàng cam đậm	Đỏ, đỏ vàng
2	Vỏ	Vỏ nhẵn, dày, lộ có túi tinh dầu	Vỏ nhẵn, rất mỏng, lộ những múi cam ở vỏ, không lộ các túi tinh dầu
3	Hình dáng quả	Hình cầu, hình nhót	Hình cầu dẹt
4	Vị	Vị ngọt thanh	Vị ngọt mát
5	Đường kính quả	60-90 mm	45-65 mm
6	Chiều cao quả	65-90 mm	40-60 mm
7	Trọng lượng	200 – 350g	150-180g

**2. Tiêu chí chất lượng lý hóa**

STT	Tên chỉ tiêu	Cam V	Cam đường canh
1	Hàm lượng đường tổng số, % khối lượng	7-8	7-8
2	Hàm lượng nước, % khối lượng	86-90	80-90
3	Hàm lượng axit tổng số, % khối lượng	0,5-1	0,5-1
4	Độ Brix	11-15	9-10
5	Hàm lượng Vitamin C, mg/100g	39-45	40-50
6	Giới hạn kim loại nặng	Tuân thủ các quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thực phẩm	